

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia**  
**phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 – 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình), bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 – 2015.

2. Cơ quan quản lý Chương trình: Bộ Công an.

### 3. Mục tiêu của chương trình

#### a) Mục tiêu tổng quát:

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về tác hại và hậu quả của tệ nạn ma túy, trách nhiệm của chính quyền xã, phường, thị trấn, cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong tham gia phòng, chống ma túy; đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống ma túy để huy động các nguồn lực cho công tác này.

- Kiểm chế sự gia tăng phức tạp về tội phạm ma túy; giảm số người nghiện ma túy; ngăn chặn có hiệu quả ma túy xâm nhập qua biên giới; thu hẹp địa bàn có tệ nạn ma túy.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đối với tội phạm về ma túy.

- Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, giảm tác hại của ma túy đến sức khỏe, gia đình, xã hội và an ninh trật tự.

#### b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2015:

- Hằng năm phấn đấu giảm trên 5% người nghiện ma túy hiện có; giảm 10% xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy để nâng tổng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy của toàn quốc lên 50%.

- Nâng cao hiệu quả ngăn chặn nguồn ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam; đưa tỷ lệ số vụ phạm tội ma túy được phát hiện, bắt giữ tại các tỉnh biên giới đạt trên 30% so với toàn quốc; hằng năm số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ của cả nước tăng trên 10% so với năm trước; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để sản xuất ma túy tổng hợp ở trong nước.

- Triệt xóa các tụ điểm phức tạp về mua bán, tổ chức sử dụng ma túy, kiên quyết không để tình trạng tội phạm ma túy hoạt động công khai trắng trợn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; phấn đấu đến năm 2015 không còn “điểm nóng” về tội phạm và người nghiện ma túy trên toàn quốc.

- Cơ bản không để tái trồng cây thuốc phiện và cây cần sa; phát hiện, triệt phá 100% diện tích cây thuốc phiện và cây cần sa trồng trái phép.

- 100% người nghiện có hồ sơ quản lý được cai nghiện ma túy dưới mọi hình thức, 100% người đã cai nghiện có nguy cơ tái nghiện cao đều được quản lý sau cai; nghiên cứu đưa vào sử dụng 4 loại thuốc hỗ trợ cắt cơn và phương pháp điều trị mới trong hoạt động cai nghiện, phục hồi.

#### 4. Phạm vi, địa bàn thực hiện chương trình:

Chương trình được thực hiện trong phạm vi toàn quốc, trong đó ưu tiên cho các địa bàn trọng điểm về tội phạm buôn bán, sử dụng ma túy, các tuyến biên giới và vùng sâu, vùng xa.

#### 5. Thời gian thực hiện: Từ năm 2012 đến hết năm 2015.

#### 6. Tổng mức vốn và nguồn vốn của Chương trình:

- Tổng mức đầu tư thực hiện chương trình là 2.522 tỷ đồng (830,00 tỷ đồng vốn đầu tư và 1.692,00 tỷ đồng vốn sự nghiệp);

- Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ quản lý Dự án thành phần xây dựng, phê duyệt cơ chế và tiêu chí phân bổ vốn và nguồn vốn đối với từng Dự án thành phần.

#### 7. Các giải pháp chủ yếu

##### a) Xã hội hoá công tác phòng, chống ma túy:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 21-CT/TW ngày 26 tháng 3 năm 2008 của Bộ Chính trị về tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của các cấp uỷ Đảng và chính quyền, đặc biệt là cấp cơ sở; xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, lãnh đạo cấp uỷ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn để tồn tại phức tạp và gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn quản lý.

- Xác định phòng, chống ma túy là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành và từng địa phương. Tập trung sự chỉ đạo, huy động nguồn lực, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống ma túy.

- Đa dạng hoá các hình thức cai nghiện - phục hồi, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, chú trọng hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện tư nhân để huy động mọi nguồn lực tham gia công tác cai nghiện, phục hồi và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước tài trợ cho các hoạt động phòng, chống tệ nạn ma túy.

##### b) Nâng cao năng lực về phòng, chống ma túy:

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác phòng, chống ma túy; lực lượng chuyên trách làm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển. Hoàn thiện hệ thống cơ quan chuyên trách giúp Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy.

- Tăng cường biên chế cho lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc ngành Công an và các Bộ, ngành trong kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; công tác cai nghiện ma túy; thường trực tham mưu phòng, chống ma túy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Huy động nguồn vốn:

Ngoài nguồn vốn trung ương, trong quá trình triển khai cần huy động thêm nguồn vốn của địa phương và từ các nguồn khác hỗ trợ việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

d) Tổ chức:

- Kiện toàn Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm và Ban Chỉ đạo các cấp phù hợp với giai đoạn 2012 - 2015 theo hướng phát huy vai trò điều hành, chỉ đạo và quản lý các hoạt động phòng, chống ma túy một cách thống nhất, đồng bộ và hiệu quả từ Trung ương đến địa phương.

- Giao trách nhiệm cụ thể về phòng, chống ma túy cho các cấp, các ngành và đoàn thể từ Trung ương đến địa phương. Nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp đặc biệt là cấp xã, phường, thị trấn về chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống ma túy ở địa phương.

- Bố trí đủ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy ở cấp tỉnh, cấp huyện và các xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy. Chuẩn hoá về tổ chức bộ máy, cán bộ ở các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và Trung tâm quản lý sau cai.

đ) Hợp tác quốc tế:

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các nước trong khu vực, trên thế giới, đặc biệt là các nước có chung biên giới với Việt Nam để chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả việc vận chuyển trái phép ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam và ngược lại.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các Công ước quốc tế về kiểm soát ma túy, các Hiệp định và thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

- Tiếp tục ký kết các hiệp định về hợp tác về phòng, chống ma túy với một số nước trên thế giới.

8. Các Dự án thành phần của Chương trình:

a) Dự án 1: Trang bị phương tiện chiến đấu và giám định ma túy của lực lượng Công an nhân dân.

- Mục tiêu của Dự án

+ Nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thông qua việc trang bị các phương tiện kỹ thuật phù hợp và hiện đại; nâng cao tỷ lệ phát hiện, bắt giữ tội phạm ma túy ở các tỉnh biên giới lên 30%.

+ Nâng cao năng lực giám định phát hiện các chất ma túy, tập trung là ma túy tổng hợp và chất ma túy mới tại 3 phòng thí nghiệm giám định của Viện Khoa học hình sự và 10 tỉnh trọng điểm về ma túy.

- Nội dung chủ yếu của Dự án:

+ Tiêu Dự án 1: “Mua sắm trang bị phương tiện chiến đấu cho lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm ma túy”:

Đầu tư mua sắm và nâng cấp phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ chuyên dụng; các loại phương tiện, trang bị đặc thù sử dụng cho trinh sát, điều tra viên, phục vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy.

+ Tiêu Dự án 2: “Mua sắm, trang bị phương tiện, nâng cao năng lực giám định chất ma túy cho Viện Khoa học hình sự và các Phòng Kỹ thuật hình sự các địa phương trọng điểm phức tạp về ma túy”:

. Mua sắm, trang bị phương tiện phân tích giám định hiện đại cho 3 phòng thí nghiệm giám định của Viện Khoa học hình sự (tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng) và 10 Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc các tỉnh, thành phố phức tạp về ma túy;

. Tập huấn cho 300 lượt giám định viên về nghiệp vụ và các quy trình giám định; đảm bảo đủ cơ sở mẫu chuẩn phục vụ nhu cầu giám định toàn quốc.

- Kinh phí thực hiện:

Ngân sách trung ương: 475,50 tỷ đồng (vốn đầu tư).

- Cơ quan quản lý Dự án: Bộ Công an.

b) Dự án 2: Trang bị phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển - Bộ Quốc phòng.

- Mục tiêu của Dự án:

+ Nâng cao năng lực chiến đấu của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Bộ đội Biên phòng nhằm nâng cao tỷ lệ ngăn chặn, phát hiện bắt giữ tội phạm ma túy ở khu vực biên giới.

+ Đến năm 2015, lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy của Cảnh sát biển có các trang thiết bị phương tiện nghiệp vụ cơ bản phù hợp nâng cao hiệu quả phát hiện, ngăn chặn hoạt động của tội phạm ma túy trên biển.

- Nội dung chủ yếu của Dự án:

+ Tiểu Dự án 1: “Mua sắm trang bị phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm ma túy của Bộ đội Biên phòng”:

Đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ gồm các nhóm cơ bản sau: Công cụ hỗ trợ, phương tiện nghiệp vụ và phương tiện cơ động tác chiến.

+ Tiểu Dự án 2: “Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng Cảnh sát biển”:

Trang bị phương tiện; máy móc, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ chuyên dụng đáp ứng yêu cầu hoạt động điều tra khám phá các vụ án ma túy trên biển.

- Kinh phí thực hiện:

Ngân sách trung ương: 350 tỷ đồng (vốn đầu tư).

- Cơ quan quản lý Dự án: Bộ Quốc phòng:

c) Dự án 3: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của lực lượng Hải quan.

- Mục tiêu của Dự án:

+ Tập trung phát hiện, ngăn chặn nguồn ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam và từ Việt Nam đi nước ngoài qua các cửa khẩu.

+ Kiểm soát chặt chẽ việc xuất nhập khẩu và vận chuyển quá cảnh lãnh thổ Việt Nam các tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần.

- Nội dung chủ yếu của Dự án:

+ Đầu tư trang bị mới phương tiện, thiết bị kỹ thuật chuyên dụng; nâng cấp máy móc thiết bị đang sử dụng đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh chống tội phạm ma túy.

+ Hỗ trợ, nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của lực lượng Hải quan.

- Kinh phí thực hiện:

Ngân sách trung ương: 17,56 tỷ đồng, trong đó 4,5 tỷ đồng vốn đầu tư và 13,06 vốn sự nghiệp.

- Cơ quan quản lý Dự án: Tổng cục Hải quan - Bộ Tài chính.

d) Dự án thành phần số 4: Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy.

- Mục tiêu của Dự án:

+ Kiểm chế gia tăng của tội phạm ma túy và người nghiện ma túy; duy trì số xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy hiện có; nâng dân số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy; giảm số xã, phường, thị trấn trọng điểm phức tạp về ma túy.

+ Đến năm 2015, nâng tỷ lệ số xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy trong toàn quốc lên 50%.

- Nội dung chủ yếu của Dự án:

+ Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ tham gia công tác phòng, chống ma túy ở xã, phường, thị trấn.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy; vận động nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy; tổ chức kiểm tra, phát hiện và phá nhổ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

+ Tổ chức cho các xã, phường, thị trấn đăng ký và thực hiện cam kết xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy.

+ Tổ chức đăng ký và quản lý người nghiện ma túy; tiến hành cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; lập hồ sơ đề nghị xét duyệt những người có đủ tiêu chuẩn đi cai nghiện tập trung; quản lý, giúp đỡ, tạo điều kiện cho người sau cai nghiện hoà nhập cộng đồng; tiến hành các biện pháp phòng, chống tái nghiện.

+ Tổ chức các hoạt động phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm về ma túy ở xã, phường, thị trấn.

- Kinh phí thực hiện:

Ngân sách trung ương: 812,4 tỷ đồng (vốn sự nghiệp).

- Cơ quan quản lý Dự án: Bộ Công an.

đ) Dự án 5: Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện và nghiên cứu, triển khai ứng dụng các thuốc, phương pháp y học trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy.

- Mục tiêu của Dự án:

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại Trung tâm, tại gia đình và cộng đồng.

+ Nghiên cứu, triển khai, nhân rộng các mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy có hiệu quả.

+ Nghiên cứu, thẩm định và đưa vào sử dụng 4 loại thuốc hỗ trợ cắt cơn và phương pháp điều trị mới trong cai nghiện, phục hồi.

- Nội dung chủ yếu của Dự án:

+ Tiêu Dự án 1: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện”.

. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tại các Trung tâm và tại cộng đồng.

. Rà soát, quy hoạch lại các trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội; hỗ trợ một phần kinh phí từ ngân sách Trung ương cho các địa phương trọng điểm và có khó khăn trong cân đối ngân sách cho đầu tư nâng cấp, cải tạo các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và Trung tâm quản lý sau cai.

. Nghiên cứu, thí điểm và tiến hành điều trị nghiện ma túy tổng hợp tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, tại gia đình và cộng đồng.

. Hỗ trợ nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các cơ sở cắt cơn tại cộng đồng hoặc theo cụm xã, phường, thị trấn; hỗ trợ công tác dạy nghề cho người sau cai nghiện tại cơ sở quản lý sau cai và tại nơi cư trú.

. Thí điểm và nhân rộng mô hình cai nghiện ở cộng đồng, ở xã, cụm xã, quản lý sau cai tại xã, cụm xã, mô hình “Quân dân y cai nghiện ma túy và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai cho người nghiện thuộc các xã khu vực biên giới”, và mô hình Trung tâm “mở” dựa trên điều kiện sẵn có về cơ sở vật chất, cán bộ của Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

. Hỗ trợ các cơ sở cai nghiện tư nhân. Kiểm tra, giám sát bảo đảm yêu cầu chất lượng cai nghiện và chấp hành pháp luật nhằm xã hội hóa công tác cai nghiện.

+ Tiêu Dự án 2: “Nghiên cứu, triển khai ứng dụng các bài thuốc, phương pháp y học trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy”.

. Tìm kiếm, phát hiện và nghiên cứu và đưa vào ứng dụng các loại thuốc, phương pháp y học mới.

. Đánh giá, theo dõi các tác dụng và hiệu quả của các thuốc và phương pháp y học khác đã được cho phép áp dụng; tiêu chuẩn hóa chất lượng thuốc điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy.

. Nghiên cứu xây dựng quy trình cai nghiện có hiệu quả đối với từng loại ma túy.



- Kinh phí thực hiện:

Ngân sách trung ương: 586,54 tỷ đồng (vốn sự nghiệp).

- Cơ quan quản lý Dự án: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

e) Dự án 6: Thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy và giám sát thực hiện Chương trình.

- Mục tiêu của Dự án

+ Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tác hại của tệ nạn ma túy để tự phòng ngừa và tham gia phòng, chống, góp phần trực tiếp làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội.

+ Tiếp tục kiểm chế, làm giảm số người nghiện ma túy là học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên.

+ Tăng cường hoạt động tuyên truyền phòng chống ma túy tại các tỉnh trọng điểm về ma túy. Bảo đảm tất cả các xã trọng điểm về ma túy được tuyên truyền phòng, chống ma túy bằng các hình thức phù hợp.

+ Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát đánh giá Chương trình và từng Dự án trong thời gian triển khai thực hiện; xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả, chất lượng, hiệu quả và tác động của Chương trình, Dự án.

- Nội dung chủ yếu của Dự án:

+ Tiêu Dự án 1: “Tăng cường hoạt động truyền thông về phòng, chống ma túy”.

. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác truyền thông phòng, chống ma túy. Xây dựng các hình thức, nội dung, biện pháp truyền thông phù hợp với từng địa bàn và đối tượng tuyên truyền.

. Nâng cao năng lực cho lực lượng phóng viên báo chí, mạng lưới tuyên truyền viên về quản lý, tổ chức, thực hiện các hoạt động truyền thông phòng, chống và giảm thiểu các tác hại ma túy trong xã hội.

. Biên soạn các tài liệu, bản tin, chuyên trang, chuyên mục, phim tài liệu; sản xuất các chương trình ca nhạc tuyên truyền về phòng, chống ma túy; phóng sự về các mô hình, điển hình trong công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy.

. Xây dựng và nhân rộng mô hình tư vấn cho thanh niên, mô hình truyền thông của Đoàn các trường đại học, các Tỉnh đoàn về phòng, chống ma túy.

. Tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng, qua các thiết chế văn hoá, các buổi truyền thông trực tiếp và các loại hình khác. Biên tập tài liệu tuyên truyền bằng tiếng dân tộc.

+ Tiểu Dự án 2: “Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy tại các địa phương trọng điểm về ma túy”:

. Tổ chức sáng tác những tác phẩm tuyên truyền; sản xuất các chương trình tuyên truyền về phòng, chống ma túy để cung cấp cho Đội chiếu bóng lưu động, Đội Thông tin lưu động, Thư viện công cộng; biên tập và phát hành tài liệu tuyên truyền phòng, chống ma túy cho các xã trọng điểm về tệ nạn ma túy.

. Tổ chức biểu diễn thông tin, các buổi chiếu bóng lưu động chuyên đề phòng, chống ma túy.

. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong các đợt cao điểm phòng, chống ma túy.

+ Tiểu Dự án 3: “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học tại các khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy”.

. Tổ chức điều tra, đánh giá thực trạng tình hình, nguy cơ của tệ nạn ma túy xâm nhập vào trường học.

. Tổ chức và cung cấp trang thiết bị, tài liệu tuyên truyền và duy trì hoạt động hiệu quả của các Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy”.

. Biên tập, cung cấp tài liệu phục vụ việc giảng dạy và tổ chức hoạt động ngoại khóa về phòng, chống ma túy cho các Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn Dự án.

. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phòng chống ma túy cho cán bộ làm công tác học sinh, sinh viên, cán bộ Đoàn, Hội và giáo viên cốt cán.

+ Tiểu Dự án 4. “Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình”.

. Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát định kỳ việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các Dự án của Chương trình được giao cho các cơ quan và các địa phương liên quan.

. Xây dựng Bộ chỉ số nhằm cung cấp thông tin định tính và định lượng đánh giá việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và tác động của Chương trình và từng Dự án.

- Kinh phí thực hiện:

Ngân sách trung ương: 280 tỷ đồng (vốn sự nghiệp).

- Cơ quan quản lý Dự án: Bộ Công an.

9. Tổ chức thực hiện Chương trình:

a) Bộ Công an là cơ quan quản lý Chương trình, có trách nhiệm chủ trì:

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, cơ quan liên quan thẩm định, phê duyệt các Dự án thành phần của Chương trình theo đúng quy trình quy định. Riêng Dự án thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy và giám sát thực hiện Chương trình cần lấy ý kiến thoả thuận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

- Tổ chức triển khai các Dự án của Chương trình.

b) Trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan:

- Các Bộ, ngành chủ trì thực hiện Dự án thành phần hoặc tiểu Dự án khẩn trương xây dựng, hoàn thiện và phối hợp với Bộ Công an và các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện Dự án, tiểu Dự án được giao.

- Thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Tham gia triển khai nội dung Chương trình trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ được giao hoặc có liên quan đến lĩnh vực do mình quản lý.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, chủ động huy động thêm các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình. Báo cáo định kỳ về tình hình triển khai thực hiện Chương trình. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, bảo đảm hiệu quả và tránh thất thoát.

## **Điều 2. Cơ chế quản lý điều hành Chương trình**

Cơ chế quản lý và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 – 2015 thực hiện theo quy định về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, các Vụ: KTTH, ĐP, NC, TH, TKBT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). *XH 140*



**Nguyễn Xuân Phúc**